

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
“Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên” họp ngày 27 tháng 4 năm 2017;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 331/TSPMU-DA1 ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Ban quản lý dự án an toàn giao thông, Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Ban quản lý dự án an toàn giao thông, Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

1.1. Cải tạo, mở rộng một số đoạn tuyến thuộc Quốc lộ 19 (Km 50+00 - Km 90+00, Km 131+300 - Km 160+00, Km 180+00 - Km 241+00) có tổng chiều dài 129,7 km, quy mô đường cấp III đồng bằng (trong đó mở rộng 113,8



km, cải tạo nâng cấp 15,9 km). Điểm đầu của Dự án tại Km 50+00 lý trình Quốc lộ 19 thuộc địa phận xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định và điểm cuối tại Km 241+00 lý trình Quốc lộ 19 thuộc địa phận xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

1.2. Xây dựng mới 02 tuyến tránh quy mô đường cấp III đồng bằng: tuyến tránh An Khê dài 13,7 km (điểm đầu tại Km 0+00, điểm cuối tại Km 13+700 lý trình tuyến tránh An Khê) thuộc địa phận thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; tuyến tránh Pleiku dài 13,6 km (điểm đầu tại Km 0+00, điểm cuối tại Km 13+600 lý trình tuyến tránh Pleiku) thuộc địa phận huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai.

1.3. Mở rộng 8 cầu hiện có trên tuyến Quốc lộ 19 cải tạo, nâng cấp: Bàu Sen, Ba La, Ta Ly, Thầu Dầu, Linh Nham, Vàng, Lệ Cần, An Mỹ.

1.4. Xây dựng mới 6 cầu trên tuyến tránh An Khê: Suối Đá Lật, Suối Đá 2, Suối Vôi, Sông Ba, Suối Dồn 1, Suối Dồn 2.

1.5. Xây dựng mới 02 cầu trên tuyến tránh Pleiku: An Mỹ 1, An Mỹ 2.

1.6. Vị trí, quy mô, tiêu chuẩn thiết kế của tuyến đường, cầu, được mô tả chi tiết trong nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường này.

1.7. Các hạng mục: đền bù giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án; khai thác nước dưới đất, khai thác vật liệu xây dựng, vật liệu san lấp phục vụ Dự án không thuộc phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường này.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công, xây dựng các hạng mục công trình của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo các quy định hiện hành về quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại.

2.2. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của các tỉnh: Bình Định và Gia Lai xác định vị trí đổ thải (đất, đá thải) phát sinh trong quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án; thực hiện việc đổ thải vào đúng các vị trí đã được xác định và thanh thải lòng sông, lòng suối bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường.

2.3. Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình thi công đạt các quy chuẩn hiện hành trước khi thải vào nguồn tiếp nhận; tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và độ rung: QCVN 26:2010/BTNMT và QCVN 27:2010/BTNMT.

2.4. Thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu những tác động xấu đến chất lượng môi trường không khí và môi trường nước tại khu vực diễn ra các hoạt động thi công.

2.5. Bố trí lán trại công nhân, khu vực tập kết nguyên vật liệu ở những địa điểm phù hợp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, cuộc sống của dân cư và các hoạt động kinh tế - xã hội trong quá trình thi công.

2.6. Thực hiện chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với đội ngũ cán bộ và công nhân tham gia thi công Dự án; phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công và khu vực đất tạm chiếm dụng trước khi kết thúc Dự án.

2.7. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; lưu giữ kết quả giám sát và các hồ sơ liên quan đến việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

### 3. Các điều kiện khác:

3.1. Việc vận chuyển vật liệu xây dựng, vật liệu san lấp, bê tông nhựa nóng phải được thực hiện với các nhà thầu đáp ứng được các yêu cầu bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động.

3.2. Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới các địa bàn thi công và thông tin cho chính quyền địa phương có liên quan biết trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng.

3.3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ và phát triển rừng; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động; an toàn đề điều và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro đối với môi trường.

3.4. Thực hiện các biện pháp phòng chống và có kế hoạch ứng cứu đối với các sự cố xảy ra trong quá trình thi công và vận hành tuyến đường.

### **Điều 2.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 4.** Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh Bình Định và Gia Lai thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Ban quản lý dự án an toàn giao thông (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải (để phối hợp);
- UBND các tỉnh: Bình Định, Gia Lai (để phối hợp);
- Sở TN&MT các tỉnh: Bình Định, Gia Lai (để phối hợp);
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (04), Nga.12.

*OM*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: **1116/SY-UBND**

Bình Định, ngày 08 tháng 8 năm 2017

**Nơi nhận:**

- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- LĐVP, K4, K19 VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT (10b).

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHỤ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Đức Thi**